

Số: 13 /2017/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 11 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 284/TTr-SNV ngày 28 tháng 3 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Giám đốc, Phó giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La, gồm 4 Chương, 7 Điều.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.
- Quyết định số 32/2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2009 Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, phó các phòng chuyên môn, các

đơn vị trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Như Điều 3;
- Sở: Nội vụ, Tư pháp;
- Các Trung tâm: Lưu trữ, Công báo; Tin học;
- Lưu: VT, NC, D30b. ✓

King

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó các phòng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ, Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La
(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh Sơn La)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ; Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng; Giám đốc, Phó giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La (Sau đây gọi tắt là trưởng, phó các phòng chuyên môn, trưởng, phó các đơn vị thuộc Sở).

Điều 2. Vị trí, chức trách

Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ; Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng; Giám đốc, Phó giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mọi hoạt động của phòng chuyên môn, đơn vị được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng các tiêu chuẩn

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn; Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng; Giám đốc, Phó giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan thuộc Sở xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, đánh giá, luân chuyển, điều động cán bộ và xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nhằm chuẩn hoá đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của ngành theo từng chức danh.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 4. Tiêu chuẩn chung và điều kiện bổ nhiệm

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân;

b) Gương mẫu trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; thể hiện rõ tinh thần tận tụy, trách nhiệm cao, nói đi đôi với làm, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết nội bộ, quy tụ cán bộ, phát huy sức mạnh của tập thể, sử dụng và động viên công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý làm việc có hiệu quả. Có ý thức tổ chức kỷ luật cao, chấp hành tuyệt đối sự điều động, phân công của tổ chức;

c) Gương mẫu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; có lối sống giản dị, lành mạnh, trong sáng; có phương pháp làm việc dân chủ, khoa học. Không vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm. Kiên quyết ngăn ngừa, đấu tranh, xử lý kịp thời, nghiêm minh các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu tự giác rèn luyện, phấn đấu, thiếu tinh thần đồng chí trong cơ quan, đơn vị. Giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, tự chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước nhân dân về những tiêu cực thuộc phạm vi mình phụ trách;

d) Có trách nhiệm với gia đình và cộng đồng; sâu sát cơ sở, được đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân tín nhiệm. Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước, quy ước, hương ước nơi cư trú.

2. Hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng;

b) Có kiến thức chung về pháp luật liên quan đến lĩnh vực Khoa học và Công nghệ; nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ. Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực Khoa học và Công nghệ;

c) Am hiểu phong tục tập quán, tình hình chính trị và kinh tế - xã hội của địa phương, trong nước, có khả năng dự báo được xu thế phát triển riêng của ngành ở địa phương.

3. Năng lực

a) Có năng lực quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền trong một hoặc một số lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành;

b) Có năng lực nghiên cứu, phân tích, dự báo, đánh giá tình hình, cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của cấp trên thành mục tiêu, kế hoạch, dự án, đề án, chuyên đề thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm; đề xuất giải pháp, biện pháp để tổ chức thực hiện các công việc được phân công; có kỹ năng soạn thảo và xử lý văn bản;

c) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo; khả năng chủ trì, kết luận các cuộc họp của cơ quan, đơn vị; khả năng truyền đạt, hướng dẫn, thuyết phục, tổ chức thực hiện đúng đắn, có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên, của tập thể lãnh đạo;

d) Có khả năng xây dựng khối đoàn kết nội bộ, quản lý, tổ chức đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

đ) Có khả năng phối hợp hoặc tham gia thực hiện các nội dung có liên quan đến công việc đang đảm nhiệm, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

4. Điều kiện bổ nhiệm

a) Về tuổi đời

Công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ;

b) Hồ sơ lý lịch cá nhân rõ ràng và được cơ quan có thẩm quyền xác minh và xác nhận theo quy định;

c) Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

d) Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

đ) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật;

e) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm liên tiếp tính đến thời điểm được bổ nhiệm.

5. Điều kiện bổ nhiệm lại

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

b) Đạt tiêu chuẩn của chức vụ công chức lãnh đạo, quản lý đang đảm nhiệm tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại;

- c) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao;
- d) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 5. Tiêu chuẩn của trưởng phòng chuyên môn, trưởng các đơn vị thuộc Sở

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ

a) Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành theo chức trách nhiệm vụ được phân công;

b) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp để phục vụ cho nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao tại địa phương;

c) Có khả năng tổng hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể công chức, viên chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao;

d) Có thời gian giữ chức vụ Phó phòng chuyên môn, phó các đơn vị thuộc Sở từ 02 năm (*đủ 24 tháng*). Trường hợp theo cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm của đơn vị không có Phó Trưởng phòng thì phải có ít nhất 5 năm (*60 tháng*) kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

b) Văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông;

c) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về khoa học - công nghệ, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Lý luận Chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên;

đ) Quản lý Nhà nước: Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên;

e) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

f) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 6. Tiêu chuẩn của phó phòng chuyên môn, phó các đơn vị thuộc Sở

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ

a) Nắm chắc đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

b) Nắm vững các kiến thức cơ bản về quản lý Nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao;

c) Có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ;

d) Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Có kinh nghiệm năng lực trong quản lý điều hành;

đ) Có ít nhất 3 năm (36 tháng) kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.

c) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về khoa học - công nghệ, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Lý luận Chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên (bổ nhiệm lần đầu nếu chưa có trình độ lý luận thì phải hoàn thiện trình độ lý luận chính trị trong thời hạn bổ nhiệm, khi thực hiện bổ nhiệm lại phải đủ điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị);

đ) Quản lý Nhà nước: Đã qua lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên;

e) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

f) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-

BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, Sở Khoa học và Công nghệ phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cầm Ngọc Minh